

Bản án số: 114/2018/HSST
Ngày 11/9/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* bà Cẩm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bạ

2. Ông Lù Văn Quý

- *Thư ký phiên tòa:* ông Lê Lương Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa:* ông Hoàng Mạnh Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2018/TLST – HS, ngày 22/8/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 119/2018/QĐXXST – HS, ngày 28/8/2018 đối với bị cáo:

- **Quàng Văn M** (tên gọi khác: không), sinh ngày 18/6/1995 tại TC, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký HKTT và trú tại bản Bản N, xã T, huyện TC, tỉnh Sơn La. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo, đảng phái, đoàn thể: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Quàng Văn D, sinh năm 1967 và bà Lò Thị H, sinh năm 1971. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2018 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 45 phút ngày 17/5/2018, tổ công tác công an Phường Ch đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 01, Phường Ch đã phát hiện và bắt quả tang Quảng Văn M, sinh năm 1995, trú tại bản Bản N, xã T, huyện TC, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. (M tự giác lấy trong mũ bảo hiểm đang đội ra giao nộp và khai nhận đó là heroine và hồng phiến mua về để sử dụng).

Vật chứng thu giữ gồm:

- 03 gói ni lon màu hồng, bên trong có: 01 gói ni lon màu xanh bên trong có chứa cục bột màu trắng; 01 gói bên trong có chứa chất cục bột màu trắng; 01 gói có chứa 12 viên nén màu hồng, đồng dạng hình tròn và một số mảnh vỡ không rõ hình dạng, màu hồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, bạc, BKS 26H7 0668, đã cũ qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm loại có cằm màu đen, kính màu đen nhãn hiệu SNELL, đã cũ qua sử dụng.

Ngày 18/5/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả:

- Số chất cục bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,4 gam; lấy mẫu làm giám định ký hiệu M1 = 0,11 gam; M3 = 0,07 gam, còn lại 0,22 gam làm mẫu lưu kho ký hiệu M3;

- 12 viên nén màu hồng đồng dạng hình tròn có tổng khối lượng là 1,12 gam; lấy mẫu giám định ký hiệu M5 = 0,47 gam; còn lại 0,65 gam làm mẫu lưu kho ký hiệu M6;

- Các mảnh màu hồng không rõ hình dạng có tổng khối lượng là 0,1 gam; lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M7 = 0,1 gam.

Tại kết luận giám định số 623, ngày 23/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu giám định ký hiệu M1, M3 là ma túy; loại heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18gam. Mẫu giám định ký hiệu M5, M7 là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,57 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,4 gam; loại heroine và 1,22 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo Quảng Văn M khai nhận: Khoảng 18 giờ chiều ngày 17/5/2018 bị cáo điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, bạc, BKS 26H7 0668 (xe mượn của ông Hoàng Văn Ch, sinh năm 1963, trú tại bản Phung, Phường Ch, thành phố Sơn La, là người quen của M) đi từ nhà ông Ch đến khu vực xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng, tại đây M gặp và mua được của một người phụ nữ không quen biết 01 gói heroine, 12 viên hồng phiến và một số mảnh vỡ của hồng phiến với số tiền là 650.000,đ, sau khi mua được ma túy, M cất vào trong mũ bảo hiểm đang đội rồi đi đến khu vực tổ 01, Phường Ch, thành phố Sơn La để tìm nơi sử dụng thì bị cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Về nguồn gốc 1,22 gam Methamphetamine và 0,4 gam heroine, bị cáo M khai mua của một người phụ nữ, không biết tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng M do đó không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, bạc, BKS 26H7 0668, xác định là xe do bị cáo mượn của ông Hoàng Văn Ch, sinh năm 1963, trú tại bản Phung, Phường Ch, thành phố Sơn La, là người quen của M, khi cho bị cáo mượn xe, ông Ch không biết bị cáo M lấy xe để đi mua ma túy do đó cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Ch quản lý, sử dụng. Ông Ch đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

Đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm loại có cằm màu đen, kính màu đen nhãn hiệu SNELL, đã cũ qua sử dụng, xác định là tài sản của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 96/CT – VKSTP, ngày 20/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Quảng Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Quảng Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Quảng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: áp dụng: Điều 4 nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng chất ma túy; điểm i khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Quảng Văn M từ 18 đến 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Quảng Văn M, sinh năm 1995. Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17/5/2018 gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở +03 mảnh ni lon màu hồng + 01 mảnh ni lon màu xanh + mẫu lưu kho M2 = 0,22 gam; M6 = 0,65 gam”, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của

cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Sơn La và 06 chữ ký, 06 dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn;

Trả lại cho Quàng Văn M 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu Snell, loại có cằm, kính màu đen, bị trầy xước, qua sử dụng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo Quàng Văn M không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả cân tịnh vật chứng, kết luận giám định; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo M thừa nhận đã mua 0,4 gam loại chất heroine và 1,22 gam loại chất methamphetamine để sử dụng. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 45 phút ngày 17/5/2018, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và niêm phong lại, kết luận giám định số 623, ngày 23/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở để kết luận hành vi cất giữ 0,4 gam loại chất heroine và 1,22 gam loại chất methamphetamine của bị cáo. Theo hướng dẫn tại điều 4 nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng chất ma túy, trong hai loại ma túy thu giữ của bị cáo có chất heroine khối lượng là 0,4 gam và loại chất methamphetamine có khối lượng là 1,22 gam thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, nên tổng khối lượng chất ma túy thu giữ trong vụ án là 1,64 gam thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 “ có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này” có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn, ảnh hưởng đến sức khỏe,

nòi giống của bản thân, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm hình sự khác, do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như giáo dục phòng ngừa chung trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị do đó không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo M khai mua của một người một người phụ nữ, không biết tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng M do đó không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án. Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[10] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, bạc, BKS 26H7 0668, xác định là xe do bị cáo mượn của ông Hoàng Văn Ch, sinh năm 1963, trú tại bản Phung, Phường Ch, thành phố Sơn La, là người quen của M, khi cho bị cáo mượn xe, ông Ch không biết bị cáo M lấy xe để đi mua ma túy do đó cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Ch quản lý, sử dụng, cần chấp nhận.

- Đối với 01 (Một) chiếc phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn M, sinh năm 1995. Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17/5/2018 gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 03 mảnh ni lon màu hồng + 01 mảnh ni lon màu xanh + mẫu lưu kho M2 = 0,22 gam; M6 = 0,65 gam”, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Sơn La và 06 chữ ký, 06 dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn. Xét thấy vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành do đó cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu Snell, loại có cằm, kính màu đen, bị trầy xước, đã qua sử dụng. Cần trả lại cho bị cáo bị cáo M quản lý, sử dụng.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo Quàng Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn M 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 17 tháng 5 năm 2018.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn M, sinh năm 1995. Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17/5/2018 gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 03 mảnh ni lon màu hồng + 01 mảnh ni lon màu xanh + mẫu lưu kho M2 = 0,22 gam; M6 = 0,65 gam”, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Sơn La và 06 chữ ký, 06 dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn;

- Trả lại cho Quàng Văn M 01 (Một) chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu Snell, loại có cằm, kính màu đen, bị trầy xước, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/8/2018 giữa cơ quan Công an thành phố Sơn La và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Quàng Văn M phải chịu 200.000,đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Quàng Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 11 tháng 9 năm 2018.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP Sơn La (2);
- Công an TP Sơn La;
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAPT (3);
- Bị cáo M;
- Lưu HS, AV;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Cầm Thị Thanh Huyền

